

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các hoạt động hồ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa, sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hồ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Xét Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các hoạt động hồ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các hoạt động hồ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các hoạt động hồ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021 - 2025

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 như sau:

“b) Đối với đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: nội dung hồ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: nội dung hồ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP và Điều 57 Thông tư số 55/2023/TT-BTC”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, khoản, Điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định nội dung hồ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các hoạt động hồ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021 - 2025

1. Bãi bỏ khoản 2 Điều 3.

2. Bãi bỏ khoản 5 Điều 3.

3. Thay thế cụm từ “Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH” bằng cụm từ “Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH” tại khoản 1 Điều 4.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện


Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định pháp luật.


2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 5 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2025./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Phú Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Yên;
- Trung tâm Truyền thông - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH. 

CHỦ TỊCH



Cao Thị Hòa An